

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 09/2024/QĐCNTTLH

T, ngày 01 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào điều 32, 33, 34 và điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào điều 51, 55; 57; 58; 81; 82 và điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị G và anh Lương Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 6 năm 2024 về việc xin ly hôn của chị Nguyễn Thị G;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 6 năm 2024 về sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1985;

Người bị kiện: Anh Lương Văn T, sinh năm 1985;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cháu Lương Đức N, sinh ngày 17/12/2009.

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Hưng Yên

Người đại diện theo pháp luật cho cháu N: Anh Lương Văn T và chị Nguyễn Thị G là bố mẹ đẻ của cháu.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và Biên bản ghi nhận ý kiến của các bên về kết quả hòa giải thành đã được ghi nhận trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị G và anh Lương Văn T đều thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị G và anh Lương Văn T có 01 con chung là cháu Lương Đức N, sinh ngày 17/12/2009. Hiện nay cháu N đang ở với chị G. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cho chị G được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu N cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị G tự nguyện không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị.

Anh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công sức, công nợ, ruộng canh tác: Chị G và anh T không đề nghị giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
 - Phòng KT NV Tòa án tỉnh;
 - VKSND huyện T;
 - UBND xã N
- Giấy CNKH số 45 ngày 30/10/2008;
- Lưu hồ sơ TA.

THẨM PHÁN**Nguyễn Minh N**